TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/DS-ST
Ngày 29-3-2018
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thụy Vân Hà.

Bà Nguyễn Ngọc Diệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Huyền - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 647/2017/TLST- DS ngày 06 tháng 12 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2018/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 02 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2018/QĐST – DS ngày 12 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty tài chính V; Trụ sở: Tầng 2, tòa nhà R, Số 9 đường Đ, Phường 12, Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:*Anh Đoàn Văn M, sinh năm 1990; địa chỉ: 225/6C khu phố Đ, phường T, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, là đại diện ủy quyền (văn bản ủy quyền số 19/UQTT-QTRR.17 ngày 09/11/2017), có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Trần Thanh Ph, sinh năm 1974; địa chỉ: 52/8 khu phố T, phường Đ, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 09 tháng 11 năm 2017, quá trình tham gia tố tụng người đại diện hợp pháp của nguyên đơn, anh Đoàn Văn M trình bày:

Ngày 05/3/2015, Công ty Tài chính V (sau đây gọi tắt là Công ty Tài chính) và ông Trần Thanh Ph ký đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20150318-100034-0001, vay số tiền 36.925.000 đồng, lãi suất 2,92%/tháng, mục đích vay tiêu dùng, phương thức thanh toán: trả góp vào ngày 01 hàng tháng. Theo thỏa thuận ông Ph phải có trách nhiệm thanh toán số tiền 52.553.000 đồng (gồm cả gốc và lãi) trong vòng 24 tháng, 23 tháng đầu mỗi tháng trả 2.161.000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.850.000 đồng. Thực hiện hợp đồng, ông Ph đã nhận đủ số tiền như thỏa thuận và đã thanh toán cho Công ty Tài chính được 12 kỳ với số tiền 26.004.000 đồng, từ ngày 12/4/2016 đến nay ông Ph không thanh toán thêm bất kỳ khoản nào cho Công ty Tài chính. Công ty Tài chính đã nhiều lần nhắc nhở nhưng ông Ph vẫn không thực hiện đúng như trong hợp đồng đã thỏa thuận. Vì vậy, Công ty Tài chính khởi kiện yêu cầu ông Ph phải trả cho Công ty Tài chính toàn bộ khoản nợ tới hạn là 26.549.000 đồng.

- *Đối với Bị đơn ông Trần Thanh Ph:* đã được tòa án triệu tập hợp lệ để cung cấp bản tự khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào các ngày 28/12/2017 và 16/01/2018, tham gia phiên tòa vào các ngày 12/3/2018 và 29/3/2018 nhưng vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không cung cấp tài liệu chứng cứ gì.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 203 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn và bị đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt , đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án nhận thấy yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính là có cơ sở chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được công bố tại phiên tòa, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An nhận định:

[1] Công ty Tài chính V có đơn yêu cầu giải quyết việc vay vốn giữa Công ty Tài chính với ông Trần Thanh Ph, sinh năm 1974; địa chỉ: 52/8 khu phố T, phường Đ, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Vì vậy, đây là vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương theo quy định tại Điều 26, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Theo quy định tại Điều 429 Bộ luật Dân sự 2015 thì "*Thời hiệu khởi kiện….tranh chấp hợp đồng là 03 năm, kể từ ngày người có quyền yêu cầu biết hoặc phải biết quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm*". Từ ngày 12/4/2016, ông Trần Thanh Ph không thanh toán tiền gốc và lãi theo thỏa thuận. Ngày 30/11/2017, Công ty Tài chính khởi kiện yêu cầu thanh toán số tiền còn nợ nên thời hiệu khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng vẫn còn.

[3] Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là anh Đoàn Văn M có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt đề ngày 16/01/2018. Bị đơn ông Trần Thanh Ph đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa vào các ngày 12/3/2018 và 29/3/2018 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

[4] Xét, ngày 05/3/2015, ông Trần Thanh Ph có ký đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng, yêu cầu vay số tiền 50.000.000 đồng, Công ty Tài chính chấp thuận và giải ngân cho ông Ph vay số tiền 36.925.000 đồng, lãi suất 2,92%/tháng, thời hạn vay 24 tháng, tổng tiền gốc và lãi ông Ph phải có trách nhiệm trả là 52.553.000 đồng, ông Ph đồng ý, thỏa thuận này thể hiện ý chí tự nguyện của các đương sự trong giao kết hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng ông Ph đã nhận đủ tiền và đã thanh toán cho Công ty Tài chính được 12 kỳ với số tiền 26.004.000 đồng. Từ ngày 12/4/2016 đến nay, ông Ph không tiếp tục thanh toán các khoản nợ đến hạn cho Công ty Tài chính. Như vậy, ông Ph đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã được thỏa thuận trong hợp đồng.

[5] Trong đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng có ghi tên chị Nguyễn Thị Th (là vợ ông Ph) và bà Tô Thị T (là mẹ ông Ph) mục đích để tham chiếu và thuận tiện liên lạc, chị Th và bà T không có quyền lợi, nghĩa vụ gì đối với hợp đồng này. Nên Công ty Tài chính khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Ph thanh toán toàn bộ khoản nợ tới hạn 26.549.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[6] Để đảm bảo quyền lợi của bên được thi hành án do hợp đồng tín dụng không thỏa thuận về lãi quá hạn, nên trường hợp này bên phải thi hành án chậm thanh toán đối với nghĩa vụ trả tiền, cần buộc bên có nghĩa vụ trả tiền phải có trách nhiệm trả tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An phù hợp với phân tích trên nên có cơ sở chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Thanh Ph phải chịu theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 144, 147, 227, 228, 238, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Buộc ông Trần Thanh Ph thanh toán cho Công ty Tài chính V số tiền nợ theo đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20150318-100034-0001 ngày 05/3/2015 là 26.549.000 đồng (hai mươi sáu triệu năm trăm bốn mươi chín nghìn) đồng.

Kể từ ngày Công ty Tài chính V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Trần Thanh Ph chậm thi hành số tiền trên thì hàng tháng ông Ph còn phải trả cho Công ty Tài chính tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Trần Thanh Ph phải chịu số tiền 1.327.450 (một triệu ba trăm hai mươi bảy nghìn bốn trăm năm mươi) đồng.

Trả lại cho Công ty Tài chính V toàn bộ số tiền tạm ứng án phí 664.000 (sáu trăm sáu mươi bốn nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0018521 ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Các đương sự (2);
- VKSND thị xã Dĩ An (1);
- CC THADS thị xã Dĩ An (1);
- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Trần Thị Kim Hoa